

KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG ĐẠI TẬP

QUYỂN 53

Phẩm 15: NGUYỆT TẠNG

PHẦN 15: Luân chú hộ trì

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nói với bốn vị Thiên vương:

–Hôm nay, ta trao cho chư vị những câu đại minh chú, với diệu lực vô cùng lớn lao dũng mãnh, là bánh xe không gì có thể hại được. Những câu chú như thế đã từng được hàng trăm ngàn vạn ức chư Phật thời quá khứ diễn nói. Chư vị nếu thọ trì những câu đại minh chú với diệu lực lớn lao ấy, thì hết thảy các thứ ma cùng quyến thuộc của chúng hãy còn chẳng dám lại gần, huống chi là có thể nhiều hại.

Đức Thế Tôn nói xong, liền đọc chú:

“Đá diệt dạ tha. A bà dạ đà đề. Tỳ lâu đà tỳ yết la mị. A na tỳ lê. A na la di. A tỳ cần nê. A câu tỳ di. A chú đế. Thân bà đề thị. Đề xà bà đề. Ma ha đề đế. Du bả xá nị. Mê đá la già đế. A bà lâu hế. Mê đạt thế. A tha bất địa. Thư bà mô già. Bà bồ sa bà đế. Sa ma yết la thư kỳ. A nậu đá lê. Đạt ma tỳ ha lê. Đá tha sa ma đế. Phật đà địa sắt tha nê. Thi la kỳ thủ địa. A nậu kiệt la mị. A tăng ma ly di. Phục đa cụ trí. A tỳ thị nhiếp đế. Tô bà ha”.

Này chư vị nhân giả! Bốn vị đại Thiên vương như thế là đã lãnh hội những câu đại minh chú với diệu lực vô cùng lớn lao, dũng mãnh, là bánh xe không thể hại. Những câu chú như vậy đã từng được hàng trăm ngàn vạn ức chư Phật quá khứ diễn nói. Chư vị nếu thọ trì những câu đại minh chú với diệu lực vô cùng lớn lao ấy, thì hết thảy chúng ma cùng đám quyến thuộc của chúng hãy còn không dám đến gần, huống chi lại có thể nhiều hại.

Lúc này, tất cả chúng ma hiện có cùng với đám quyến thuộc thấy đều kinh sợ, mất hết sức lực, tất cả đều hổ thẹn chấp tay hướng về Đức Phật.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nói với Thiên vương Tỳ-sa-môn:

–Hôm nay, ta trao cho người những câu đại minh chú với diệu lực

vô cùng lớn lao dũng mãnh, là bánh xe không gì có thể hại được, để hộ trì phương Bắc cõi Diêm-phù-đề. Người đốc tâm thọ trì đại minh chú này, thì đối với đám quyến thuộc của mình cùng đám quyến thuộc của những kẻ khác dưới quyền mình, các chúng Thiên, Long, Dạ-xoa, La-sát, A-tu-la, Càn-thát-bà, Cưu-bàn-trà, Nga quỷ, Tỳ-xá-già, Phú-đơn-na, Ca-trá phú-đơn-na, hãy còn không dám đến gần, hướng hồ là có thể tới quấy nhiễu, mưu hại. Đối với nơi chốn cùng các nẻo đi lại của hết thảy chúng quỷ thần xấu ác, người sẽ có được sức mạnh lớn lao dũng mãnh, có được sức chuyển động của bánh xe không gì hại được.

Đức Thế Tôn nói xong liền đọc câu chú:

“Đá diệt dạ tha. Vật đàn nê. Bát la vật đàn nê. Vật đạt na bạt đế. Cừ ly càn đà lị. Chu lỵ. Chiên trà lỵ. Át lỵ ty xà da mạt đề. Khu khu vật đàn nê. Bạt la. Phệ la. Vật đàn nê. Tô bà ha”.

Người dùng chú này để góp phần hộ trì phương Bắc cõi Diêm-phù-đề, sẽ được sức mạnh lớn lao, dũng mãnh, có được sự di chuyển như bánh xe không gì hại được. Đối với đám quyến thuộc của mình và của những kẻ quanh mình, những chúng sinh xấu ác hãy còn không dám tới gần hướng hồ là có thể nhiễu hại.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nói với Thiên vương Đề-đâu-lại-trá:

–Hôm nay, ta trao cho người những câu đại minh chú với diệu lực lớn lao, dũng mãnh để hộ trì phương Đông cõi Diêm-phù-đề này, cho đến sẽ đạt được sự di chuyển như bánh xe không gì có thể hại nổi.

Đức Thế Tôn nói xong liền đọc câu chú:

“Đá diệt dạ tha. Khuu lâu xà đế. Vật lâu xà đế. Bát la đế sắt mại. Ma ha tát lê. Khi la bạt đế. Mát na bà đế. Già lâu bà đế. Cầu lâu bỉ. Vật lâu bỉ. Cầu lâu vật lâu bỉ. Cầu lâu cầu lâu. Vật lâu càn đề. Vật lâu xà đề. A la ta bà đế. Ma ha na bà đế. Y nê mê nê. Đa đậu bà nam. Đa đậu bà nam. Tô bà ha”.

Người dùng chú này để góp phần hộ trì phương Đông cõi Diêm-phù-đề, sẽ đạt được sức mạnh lớn lao, dũng mãnh, có được sự di chuyển như bánh xe không gì hại nổi. Đối với đám quyến thuộc của mình cùng của những người quanh mình, những chúng sinh xấu ác hãy còn không dám tới gần hướng hồ là có thể nhiễu hại.

Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nói với Thiên vương Tỳ-lâu-lặc-xoa:

–Hôm nay, ta cũng trao cho người câu đại minh chú có diệu lực lớn lao, dũng mãnh để hộ trì phương Nam cõi Diêm-phù-đề, cho đến sẽ

đạt được sự di chuyển như bánh xe không gì có thể hại được.

Đức Thế Tôn nói xong liền đọc câu chú:

“Đá diệt dạ tha. Kỳ lị kỳ lị. Kỳ lư na bạt đế. Hế nê. Ha nị nê. A nê na bạt đế. Quân trừ quân trừ. Tô bà ha”.

Người dùng chú này để góp sức hộ trì phương Nam cõi Diêm-phù-đề, sẽ đạt được sức mạnh lớn lao, dũng mãnh, có được sự di chuyển như bánh xe không gì có thể hại. Đối với đám quyến thuộc của mình và của những người quanh mình, những chúng sinh xấu ác hãy còn không dám tới gần, huống hồ là có thể nhiều hại.

Bấy giờ Đức Thế Tôn lại nói với Thiên vương Tỳ-lâu-bác-xoa:

–Ta sẽ trao cho người những câu đại minh chú với diệu lực lớn lao dũng mãnh, là bánh xe không gì hại được để góp phần hộ trì phương Tây cõi Diêm-phù-đề. Người gắng sức thọ trì đại minh chú với diệu lực lớn lao dũng mãnh này, thì đối với quyến thuộc của mình và của những kẻ phụ tá mình, các chúng Long, Dạ-xoa, La-sát, A-tu-la, Càn-thát-bà, Cửu-bàn-trà, Nga quý, Tỳ-xá-già, Phú-đơn-na, Ca-trá phú-đơn-na hãy còn không dám tới gần sao lại có thể nhiều hại được.

Đức Thế Tôn nói xong liền đọc câu chú:

“Đá diệt dạ tha. A tỳ bà lâu nê. Bà lâu noa bạt đế. Vạt la kiệt la bạt đế. Bà lâu nê. Bà lâu noa da thế. Ưu thọ bà la. Bát la thọ ta lê. Nị thọ bà lê. Ma ha thọ bà lê. Thọ bà la. Ma thâu đạt la xá. Ta xà bỉ. Tát bà đá la tỳ lị đế. Ngật lị đa thế thất mại. Tô bà ha”.

Người sử dụng chú này để hộ trì phương Tây cõi Diêm-phù-đề, sẽ đạt được sức mạnh lớn lao dũng mãnh, có được sự di chuyển như bánh xe không gì có thể hại nổi. Đối với quyến thuộc của mình cùng quyến thuộc của những kẻ phụ tá mình, các thứ chúng sinh xấu ác hãy còn không dám tới gần, sao lại có thể nhiều hại được.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn dùng kệ để nói với bốn vị Đại Thiên vương:

*Các núi vốn nổi tiếng
Bạc hóa tác tự tại
Hai cực Kê-la-sa
Hương tiên Khư-la-đảm.
Phong, hỏa cùng Tuyết sơn
Chốn cư trú Nhật nguyệt
Thường hộ trì phương Bắc
Pháp chân diệu Thế Tôn.*

*Bát-chi, Bát-già-la
Ngật-ni, Già-la-độ
Chư vị luôn hộ trì
Bốn hướng chánh pháp Phật.
Địa thần, đại địa thần
Sắc đen, sắc đen lớn
La-hầu Tỳ-ma-chất
Tu-chất Ba-la-đà.
Bà-trĩ, Siểm-bà-lị
Cùng Mâu-chân-lân-đà
Đốc hộ trì phương dưới
Pháp chân diệu Thế Tôn.*

M

PHẦN 16: Nhấn nhục (1)

Bấy giờ, có một vị A-tu-la vương tên là Hỏa Vị, hiện ở trong chúng hội, rời chỗ ngồi đứng dậy, đưa tay chỉ về chỗ A-tu-la vương La-hầu-la, rồi hướng tới bốn trăm ức vị A-tu-la vương khác và nói:

–Vị A-tu-la vương La-hầu-la ấy là bậc sư trưởng tôn quý của chúng ta, có thể đem phước huệ tạo những lợi ích cho nhiều chúng sinh, là bậc dũng mãnh tự tại được kính trọng bậc nhất trong chúng A-tu-la. Nhưng La-hầu-la vương cùng với hết thảy chúng ta đều bị Cù-đàm khinh chê, coi thường. Vì nhằm khiến cho Phật pháp luôn được tỏ rạng, Đức Cù-đàm đã phó chúc cho các chúng khác mà không ngó ngang gì đến chúng ta, khiến chúng ta phải nhận lấy sự sỉ nhục lớn!

Lại có một vị A-tu-la vương khác tên là Trấn-tinh-tỳ-ma, nhìn khắp chúng A-tu-la rồi nói:

–Chúng ta từ xưa đến nay, nơi mỗi mỗi chốn của mình trong bốn cõi thiên hạ, so với Thích Đề-hoàn Nhân cũng ngang ngửa như nhau. Vậy mà hôm nay khác nào loài Dã can sau khi bị Sư tử đuổi chạy! Chúng ta há có thể rời bỏ địa vị quá thấp kém này mà trở lại nơi cung điện, thành ấp của bản quốc mình? Chúng ta thà chịu chết chứ sao lại có thể nhẫn chịu sự lăng nhục như thế? Đó là một mối hận lớn khiến chúng ta hết sức lo buồn khổ não.

Lúc này, A-tu-la vương La-hầu-la nói với chúng A-tu-la:

–Chúng sinh thà chịu nhận lấy sự nhục mạ của bậc Tối thắng nhân hơn là được hạ thấp kém khen ngợi. Vì sao? Vì bậc Thiên nhân sư ấy đã từng khiến cho nhiều người từ chỗ bị khinh chê rẻ rúng trở thành những người tốt. Bậc ấy chính là vị tối thắng tự tại trong ba cõi, an trụ nơi bờ giác ngộ, khéo biết rõ hoàn cảnh thích hợp để tùy theo chỗ nên làm mà thực hiện đầy đủ.

Bấy giờ, Bồ-tát Ma-ha-tát Nguyệt Tạng, chấp tay hướng về Đức Phật, nhất tâm kính lễ và thưa:

–Kính thưa Đức Thế Tôn! Bậc Đạo sư hãy xem xét vị A-tu-la vương La-hầu-la ấy, đã có đủ trí tuệ kiên cố thù thắng như thế, đã an trụ trong sự tin tưởng vững chắc, vui thích với điều thiện và hạnh nhẫn, giữ giới thanh tịnh, tin tưởng sâu xa nơi Tam bảo, chẳng bao lâu chúng thành Bậc Đạo Sư vô thượng. Kính mong Đức Thế Tôn, vì nhằm làm cho chánh pháp luôn được tỏ rạng, nên phó chúc cho vị A-tu-la vương La-hầu-la ấy.

Lúc này, Đức Thế Tôn dùng kệ để nói với bốn trăm ức A-tu-la vương:

*Ngươi trước đủ các đức
Đều trụ nơi tịnh tín
Chư Phật xưa như thế
Phó chúc pháp các ngươi.
Ta nay đem pháp ấy
Cũng đều phó chúc ngươi
Sẽ dùng các phương tiện
Hộ trì Pháp nhĩn ta.
Các ngươi tạo phước ấy
Biển trí lớn thêm đầy
Nơi mỗi cảnh giới mình
Giữ gìn chánh pháp ta.
Trụ pháp luôn vui nhĩn
Hộ trì căn luôn định
Các ngươi làm được thế
Cúng dường ba đời Phật.
Thường đến nơi cõi thiện
Phước báo mạng, trí đủ
Lúc lưu chuyển nơi đời
Được lìa các nẻo ác.
Nhằm dốc cầu thẳng báo
Pháp nhĩn ta nên tỏ
Nơi mỗi quốc độ mình
Ngăn chặn chúng sinh ác.*

Đức Thế Tôn nói xong kệ này thì chúng A-tu-la thấy đều đứng dậy, chắp tay cung kính đọc kệ:

*Chúng tôi A-tu-la
Mỗi mỗi nơi cõi mình
Dứt trừ hết thảy ác
Làm rạng pháp Thế Tôn.
Nói theo hành pháp thí
Nơi ác tạo hộ trì
Tăng trưởng ba tinh khí
Lìa ác, trụ nẻo thiện.*

Lúc này, hết thảy chư vị đến dự pháp hội có mặt trong đại chúng, chư Thiên cùng chúng nhân, Càn-thát-bà, đều cùng cất lời tán thán chúng A-tu-la:

–Lành thay, lành thay!

Bấy giờ Đức Thế Tôn cũng lại nhằm khen ngợi bốn trăm ức A-tu-la vương cùng đám quyến thuộc của họ, nên nói:

–Lành thay, lành thay! Đúng là chư vị diệu tượng phu! Chư vị đã có thể làm được như thế thì đây chính là cúng dường ba đời chư Phật. Chư vị nên dốc sức hộ trì nuôi dưỡng chánh pháp của ta, tức là Pháp nhãn của Phật sẽ luôn được tỏa chiếu sáng ngời, khiến cho dòng giống Tam bảo luôn trụ thế, không hề bị đoạn tuyệt. Vì thế nên hôm nay, ta đem chư vị cùng đám quyến thuộc của chư vị phó chúc cho tất cả chư Phật trong mười phương hiện tại đang trụ thế chưa nhập Niết-bàn, cùng phó chúc cho hết thảy chư Bồ-tát Ma-ha-tát trong Hiền kiếp này. Chư vị thường cùng với các chúng A-tu-la kia sinh sinh hóa hóa và cùng gặp nhau, chư vị sẽ ở trong Hiền kiếp này thành tựu quả vị Chánh giác và khi xuất hiện ở thế gian, chư vị A-tu-la kia sẽ là những hàng thí chủ quan trọng, dốc lo việc hộ trì chánh pháp, tu tập giữ giới, đạt pháp Tam-muội thiên, gồm đủ diệu lực nhẫn nhục. Như thế là vị Như Lai sau rốt trong Hiền kiếp hiệu là Lư-già Ứng Chánh Biến Tri xuất hiện ở đời. Bấy giờ, Đức Như Lai Lư-già sẽ thọ ký đạo quả Bồ-đề vô thượng cho chư vị A-tu-la kia, từ đây sẽ mau chóng thực hiện viên mãn sáu pháp Ba-la-mật, không lâu sẽ là Bạc Pháp Vương Vô Thượng, được vào thành trì vô úy Niết-bàn rộng lớn.

Cứ như vậy, nếu có những chúng sinh, trong đời hiện tại và đời vị lai, đối với chánh pháp của ta xuất gia tu học, hành hóa đạo pháp, ba nghiệp luôn hòa hợp. Lại có những kẻ lìa bỏ hết thảy để xuất gia

tu đạo. Hoặc có những chúng sinh dốc sức lo toan công việc hộ trì nuôi dưỡng, cung cấp cho các chúng Thanh văn đệ tử, các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, khiến cho Tam bảo luôn được nối tiếp không hề bị gián đoạn. Hoặc có những chúng sinh dốc tu các pháp Bồ thí ba-la-mật cho đến pháp Trí tuệ ba-la-mật. Hoặc như có chúng sinh xây dựng các tháp, miếu, tạo các hình tượng để theo đầy tu tập, xả thí cúng dường, cung cấp vô số các thứ cho chúng Tăng khắp bốn phương, tạo lập chùa chiền cho công việc tu hành. Lại như có những chúng sinh đối với chúng Tăng cùng chùa chiền trong bốn phương, cúng dường vô số các thứ y phục, dụng cụ để nằm, các đồ vật cần dùng, cùng hiến cúng ruộng đất, nhà cửa, vườn cây, tài sản, kể giúp việc để sai khiến, cho đến các loài súc vật để chuyên chở. Hoặc có chúng sinh thấy kẻ khác hiến cúng các vật dụng lại bị những kẻ xấu cướp đoạt, nên đã dùng sức lực để ngăn chặn giữ lại được. Hoặc như có chúng sinh cung cấp cho các chúng Thanh văn đệ tử của ta đồ ăn uống, áo quần, dụng cụ để nằm ngồi, thuốc men cùng tất cả các vật dụng cần thiết khác. Hoặc trường hợp các hàng Thanh văn đệ tử hiện có của ta, do những nhân duyên gặp phải chuyện khổ não, thì dùng chính sức mình, hoặc nhờ vào phương tiện của kẻ khác giúp cho thoát khỏi thì ta sẽ đem tất cả các hạng chúng sinh kể trên thấy đều phó chúc cho hết thấy chư Phật hiện tại trong mười phương, cùng phó chúc cho chư vị Bồ-tát Ma-ha-tát hiện có trong hiện kiếp này, khiến chư vị ấy thấu nhận họ, để họ trong mọi kiếp sống luôn cùng gặp gỡ. Như vậy, chư Phật trong Hiện kiếp này, mỗi khi xuất hiện ở đời, thì những chúng sinh kia, đối với vị Phật ấy sẽ là hàng thí chủ lớn, dốc lo việc giữ gìn chánh pháp, tu tập giữ giới bậc nhất, đạt pháp Tam-muội thiền, gồm đủ diệu lực của hạnh nhẫn nhục. Như thế, Đức Như Lai sau cùng xuất hiện ở đời trong Hiện kiếp này, bấy giờ Đức Phật đó sẽ thọ ký đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác cho các chúng sinh kia, nhờ đấy sẽ mau chóng thực hiện viên mãn sáu pháp Ba-la-mật, không lâu sẽ là Bạc Pháp Vương Vô Thượng, được nhập vào thành trì vô úy Niết-bàn giải thoát bao la.

Bấy giờ, lại có vô lượng trăm ngàn vạn ức chúng sinh xúc động, nước mắt ràn rụa, chiêm ngưỡng Đức Như Lai và cùng thưa:

–Kính thưa Đức Thế Tôn! Chúng con hôm nay đã lãnh hội trọn vẹn các đức đại Bi, giải thoát của Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn đã ra khỏi tất cả mọi nẻo sinh tử tù ngục trong ba cõi, đã dứt bỏ nẻo tham ái,

xa lìa tám pháp thế tục cùng các thứ kiến chấp về ngã, ngã sở, các thứ phiền não kiêu mạn, cũng lìa dứt mọi sự chi phối của mười hai hữu chi, thấu đạt các pháp cũng như hư không, an trụ nơi chốn dứt mọi điên đảo, đối với mọi chúng sinh luôn khởi tâm đại Bi.

Hơn nữa, chư Như Lai, vì chúng sinh nên khiến cho Pháp nhãn cùng với dòng Tam bảo được an trụ lâu bền nơi thế giới Ta-bà này, do vậy mà phải dốc hộ trì. Đức Như Lai hôm nay lại đem các chúng Thiên, Long, Dạ-xoa, La-sát, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Càn-thát-bà, Ma-hầu-la-già, Cửu-bàn-trà, Ngạ quỷ, Tỳ-xá-già, Phú-đơn-na, Ca-trá phú-đơn-na, Nhân phi nhân... giao phó cho chư Phật cùng chư Bồ-tát. Đối với các chúng sinh ở đời hiện tại, vị lai, dốc tu tập các pháp bố thí, trì giới hoặc các pháp thiền định, trí tuệ, nơi Phật pháp ấy luôn tinh tấn, siêng năng, tạo được mọi hòa hợp, thì Đức Như Lai cũng đem phó chúc cho chư Phật cùng chư Bồ-tát Ma-ha-tát, nhằm giúp họ thực hiện đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật và chứng đắc đạo quả Bồ-đề vô thượng. Như có chúng sinh chán lìa khổ não, dốc cầu an lạc, thì nơi đời hiện tại và vị lai, không thể không dùng các phương tiện tinh tấn dốc hộ trì nuôi dưỡng, làm cho Pháp nhãn luôn được tỏ rạng, nối tiếp dòng Tam bảo có thể đạt được!

Đức Phật nói:

–Đúng vậy, đúng vậy! Như chư vị đã nêu bày! Nếu có những chúng sinh thật sự yêu quý mình, chán lìa khổ não, dốc cầu an lạc, phải nên hộ trì chánh pháp của chư Phật, nhờ đấy mà đạt được vô lượng phước báo.

Như có chúng sinh, vì chánh pháp của ta mà xuất gia, cạo bỏ râu tóc mặc pháp phục ca-sa, giả như không trì giới, thì những người ấy đã thực hiện xong công việc ấn chứng của ấn Niết-bàn giải thoát. Còn như xuất gia mà không giữ giới, lại đem các thứ phi pháp làm não hại kẻ khác, nhục mạ hủy báng, thậm chí tự tay cầm cả dao gậy để đánh đập chém giết, hoặc cướp đoạt y bát cùng vô số các thứ vật dụng sinh hoạt, người ấy đúng là đã hủy hoại Báo thân chân thật của ba đời chư Phật, đã gạt bỏ tất cả những thứ mất sáng nơi chư Thiên và chúng nhân. Người ấy rõ ràng là muốn nhận chìm mọi chánh pháp hiện có của chư Phật cùng dòng giống Tam bảo, khiến cho chư Thiên và chúng nhân chẳng những không được hưởng mọi lợi lạc mà còn bị rơi rớt vào các nẻo ác. Lại nhằm làm cho ba nẻo ác thêm tăng trưởng, đầy dẫy. Vì sao?

Từ xa xưa, ta vì hết thấy chúng sinh mà dốc tu tập hạnh Bồ-tát,

nhằm phát huy Pháp nhãn nên đối với các chúng sinh luôn khởi tâm đại Bi, xả bỏ thân mạng mình máu chảy khác nào biển lớn, để bố thí cho kẻ cầu xin, ta cũng xả bỏ cả đầu, chất cao như núi Tỳ-phước-la. Các chi thể khác như mắt, tai, mũi, lưỡi, tay, chân, cả đến da thịt cũng đều xả bỏ cho kẻ cầu xin, không chút thương tiếc. Ta cũng từng xả bỏ vô số voi ngựa, xe cộ, trâu bò, nô tỳ, vợ con, cả đến ngôi vị vua cho những kẻ cầu xin. Lại cũng xả bỏ vô số quốc độ, thành ấp, cung điện, thôn xóm, nhà cửa, chùa miếu, vườn cây, y phục, đồ nằm, núi rừng, ao đầm... cho những kẻ cầu xin. Còn đối với những nơi chốn của Phật thì dốc thọ trì giới luật không hề thiếu sót hay vi phạm. Nơi mỗi mỗi chốn Phật đều luôn thực hiện vô số sự cúng dường hoặc nhận lãnh vô lượng trăm ngàn na-do-tha các pháp môn tu tập, lại cũng thọ trì đọc tụng, hộ trì giới hạnh, khéo tu tập các pháp Tam-muội, Đà-la-ni, nhẫn nhục. Hơn nữa, ta cũng từng cung kính cúng dường vô lượng, vô biên chư vị Bồ-tát Ma-ha-tát, vô lượng chư vị Duyên giác, vô lượng chúng Thanh văn, vô lượng hàng đạt đạo quả Thanh văn, vô lượng Tiên nhân ngoại đạo, vô lượng cha mẹ, sư trưởng, cũng từng cúng dường giúp đỡ cho vô lượng kẻ bị bệnh tật khổ não. Đối với những chúng đang bị muôn ngàn các thứ khổ não bức bách không thể tự cứu giải được thì ta dốc làm kẻ cứu giúp, không có nơi chốn quy ngưỡng thì ta làm cho họ có chốn quy ngưỡng, không tìm ra nẻo hướng tới thì ta dốc tìm cho họ nẻo hướng tới, khiến họ được an trụ cùng nhận lấy sự cúng dường giúp đỡ của ta. Ta cũng đã trải qua vô lượng số kiếp dài lâu dốc tu tập khổ hạnh, giữ giới, uy nghi phạm hạnh gồm đủ.

Này chư vị nhân giả! Như thế là ta trải qua ba đại a-tăng-kỳ kiếp, vì thể hiện lòng thương xót đối với hết thảy chúng sinh khổ ải mà phát tâm hết sức kiên cố dũng mãnh, tu tập lâu dài và kiên trì các hạnh thuộc đạo quả Bồ-đề vô thượng. Ta nay ở nơi thế gian đây u tối này, vào thời không có Bạc Đạo Sư lớn dẫn đường chỉ lối, không có chánh pháp soi sáng, vào thời mọi thứ xấu ác hết mực lại tăng trưởng mà pháp lành thì giảm mất, chúng sinh thì luôn đầy khởi năm thứ nghiệp ác vô gián, phỉ báng, bài bác chánh pháp cùng các bậc Hiền thánh, luôn tạo sự tương hợp với các căn bất thiện, đầy sinh sân hận, ác độc thô bạo, lia bỏ mọi nẻo xấu hổ, không chút tâm Từ bi, không biết xem xét đời sau với bao việc đáng lo sợ. Trong hoàn cảnh thế giới và các chúng sinh như thế, ta đã phát tâm nguyện dốc thành đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Lại ở nơi tất cả quốc độ Phật

thanh tịnh, đối với chỗ chúng sinh bị bỏ quên tuôn xuống cơn mưa chánh pháp lớn. Lại nguyện cùng dốc dứt trừ những thứ phiền não dù sâu dày bền chắc như kim cương nơi các chúng sinh. Những chúng sinh ấy tùy theo sự ham thích của mình mà đối với ba thừa đạo Bồ-đề giải thoát đều khiến không thoái chuyển. Cũng dốc nguyện cứu độ những chúng sinh nơi ba đường ác, đem họ về với nẻo thiện, dẫn tới cảnh giới Niết-bàn an lạc giải thoát. Cùng với những chúng sinh kia làm mất sáng của chánh pháp dốc tâm hộ trì, khiến an trụ lâu bền nơi thế gian, mãi tỏ rạng trong đêm dài tối tăm của chốn sinh tử.

Những chúng sinh, theo pháp của ta xuất gia học đạo, cạo bỏ râu tóc, mặc pháp phục ca-sa, dù không chuyên trì giới cấm, như có chúng sinh cúng dường cho các vị tu hành này thì cũng đạt được phước báo lớn, huống chi là vì ta mà xuất gia tu học, trì giới trụ pháp luôn đạt sự tương ứng hòa hợp, thì công việc cúng dường chăm sóc cho các bậc chân tu ấy sẽ đạt được vô lượng a-tăng-kỳ sự tích chứa phước đức lớn lao. Huống hồ lại có thể cúng dường vô số Thánh chúng Thanh văn đệ tử của ta mà sẽ chẳng đạt được vô lượng, chẳng thể ngôn thuyết a-tăng-kỳ sự tích chứa công đức to lớn sao? Vì vậy mà ta nay, đối với hết thảy mọi loài chúng sinh hiện có, nơi đạo quả Bồ-đề vô thượng đã thành Bậc Chánh Giác, luôn thể hiện hết mực đại Bi đối với hết thảy chư Thiên và chúng nhân trong thế gian, nên đã tạo lập nơi tất cả chúng Thanh văn làm phước điền hơn hết, đó chính là được hưởng đến tám bậc Đại trượng phu, nhờ từ nhân duyên ấy, mà mọi chúng sinh hiện có nơi đời hiện tại và đời vị lai phải nên tin tưởng sâu xa nơi Phật pháp và chúng Tăng, tất cả nhân được phước báo thắng diệu, không lâu sẽ được nhập vào thành vô úy rộng lớn. Như vậy là thậm chí cúng dường cho một người vì ta mà xuất gia cùng nương vào ta mà cạo bỏ râu tóc, mặc một mảnh ca-sa, không thọ trì giới luật, cúng dường cho người ấy cũng đạt được phước báo kể cả việc được vào thành vô úy. Do duyên cơ đó mà ta nêu rõ như thế này: Nếu lại có những kẻ vì ta mà xuất gia học đạo, cạo bỏ râu tóc mặc lấy pháp phục là mảnh ca-sa, nhưng không tuân thủ giới luật, lại dùng các thứ phi pháp để não hại chốn tu hành của mình, thì đấy đúng là phá hoại báo thân Pháp thân của chư Phật trong ba đời, thậm chí còn làm cho ba nẻo ác trở nên lan tràn đầy dẫy. Vì vậy mà hôm nay ta nói rõ với chư vị: Như có chúng sinh thực sự yêu mến mình, cầu lạc lìa khổ, thì phải nên tinh cần hộ trì nuôi dưỡng, làm cho Pháp nhân luôn được tỏ rạng, nối tiếp dòng Tam bảo khiến không hề bị đoạn tuyệt, nhờ nhân duyên ấy mà từ đó sẽ luôn được phước báo vô lượng.

Bấy giờ, Bồ-tát Ma-ha-tát Nguyệt Tạng lại cùng với tám ngàn ức na-do-tha trăm ngàn vị Bồ-tát Ma-ha-tát khác, đều rời chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay hướng về Đức Phật, nhất tâm kính lễ và cùng thưa:

–Kính thưa Đại Đức Bà-già-bà! Đúng như thế! Ở nơi trú xứ của con là thế giới Nguyệt thắng, Bạc Đại sư Như Lai Nhật Nguyệt Quang hầu như lúc nào cũng tán dương Đức Phật Thích-ca Mâu-ni ở thế giới Ta-bà, thời xưa lúc còn là Bồ-tát đã luôn thể hiện sức dũng mãnh lớn lao để tinh tấn tu tập các hạnh cực khổ. Bồ-tát như thế là đã nhờ vào nguyện lực lớn lao với tâm Từ bi ấy, nên hiện nay, nơi cõi đời xấu ác đầy năm thứ vẫn đục, trong hoàn cảnh chúng sinh có vô số kẻ gây tạo nghiệp tội vô gián, phỉ báng chánh pháp, bài bác chúng Hiền thánh, luôn tương ứng với nẻo bất thiện, đối với đạo quả Bồ-đề vô thượng đã thành Bạc Chánh Giác. Đức Phật ấy, đối với các nẻo kiến chấp về đoạn, thường, với những sự sân hận ác độc thô bạo, không chút tâm Từ bi, quy ngưỡng tà kiến cầu mong nơi vô số các tà sư ngoại đạo, không biết xem xét về đời sau với bao sự việc đáng lo sợ, trong hoàn cảnh thế giới và chúng sinh như vậy, đã vì họ mà thuyết giảng chánh pháp. Nhưng các thứ chúng sinh xấu ác đã cố tìm các phương tiện để mưu hại Đức Như Lai Thích-ca Mâu-ni. Hoặc dùng độc dược hòa với thức ăn dâng lên. Hoặc dùng dao gậy, các loài thú dữ như voi ác, sư tử, trâu bò, chó hung tợn làm các phương tiện mưu hại. Hoặc dùng mọi thứ lời lẽ xấu ác để vu cáo phỉ báng. Hoặc có kẻ dùng bụi bặm đất cát làm nhơ nhớp nơi hội họp đông đảo. Hoặc có người ở giữa đại chúng buông lời thô bạo mạ lỵ vu khống. Hoặc có trường hợp, nơi trú xứ của Phật lại đem các thứ vật hôi thối bất tịnh vãi đầy dẫy. Hoặc có kẻ vừa trông thấy Phật liền kêu la than khóc. Hoặc có người vừa thấy Phật thì vội nhắm mắt bưng mặt. Hoặc có kẻ thấy Phật thì liền quay lưng chạy dài. Hoặc có trường hợp chẳng muốn thấy mặt nên đã đóng cổng cài cửa. Nói chung là trong hoàn cảnh đầy dẫy những chúng sinh xấu ác như thế mà Đức Như Lai Thích-ca Mâu-ni vẫn luôn thể hiện sự nhẫn nhục, nhận chịu vô số các sự việc khổ cực, không hề dấy tâm giận dữ, ưu phiền, trái lại không kể ngày đêm, luôn đối với các chúng sinh xấu ác kia khởi tâm Từ bi rộng lớn, nơi mọi xứ sở, hoàn cảnh dốc theo đuổi để hóa độ họ. Cũng như trâu mẹ còn trẻ mới sinh được một chú trâu nghé, chưa khôn lớn bao nhiêu mà hốt nhiên bị lạc mất mẹ, bấy giờ trâu mẹ phải chạy nhảy khắp nơi để tìm con mình. Trường hợp Đức Phật Thích-ca Mâu-ni cũng giống như vậy.

Đối với mọi loài chúng sinh, tâm Phật luôn bình đẳng, do đức đại Từ bi nên luôn theo đuổi, bốn ba khắp chốn, ở nơi ba đường ác dốc cứu vớt chúng sinh đưa họ trở lại nơi nẻo thiện dẫn tới cảnh giới Niết-bàn an lạc giải thoát, tâm đại Từ bi luôn hòa hợp đầy đủ. Hiện nay, Đức Như Lai Thích-ca Mâu-ni ở nơi thế giới Ta-bà thực hiện vô số các Phật sự.

Lúc này, ở nơi thế giới ấy, tất cả đại chúng được nghe các sự việc như vậy thấy đều sinh tâm hy hữu, cho là điều lạ chưa từng có, nên hết sức hoan hỷ, ở nơi trước Đức Phật ấy cùng thưa:

–Kính thưa Đại Đức Bà-già-bà! Chúng con cũng dốc làm được như thế. Chúng con sẽ luôn siêng năng tinh tấn, phát huy sức dũng mãnh, trải qua vô lượng a-tăng-kỳ kiếp tu tập hạnh Bồ-đề, thực hiện các pháp Bố thí ba-la-mật cho đến pháp Trí tuệ ba-la-mật, lại dùng các phương tiện thiện xảo, nhằm đem lại sự thành tựu trọn vẹn cho mọi chúng sinh nên dốc tu tập các hạnh, cũng giống như Đức Phật Thích-ca Mâu-ni lúc còn làm Bồ-tát, đã luôn tu tập các hạnh Bồ-đề, nguyện ở trong thế giới đầy năm thứ vẫn đục cùng chúng sinh xấu ác, đối với đạo quả Bồ-đề vô thượng thành Bạc Chánh Giác, cho đến việc dẫn dắt hết thảy mọi chúng sinh đưa họ đến nẻo thiện, dẫn tới cảnh giới Niết-bàn an lạc giải thoát. Chúng con cũng dốc hành hóa như thế. Nguyện ở nơi thế giới đầy năm thứ ô trọc bất tịnh mà thực hiện cõi Phật, đối với đạo quả Bồ-đề vô thượng thành Bạc Chánh Giác, như thế là đã đem lại sự thành tựu trọn vẹn cho các chúng sinh đã từng tạo năm nghiệp vô gián, kể cả những chúng sinh luôn gây tạo các căn bất thiện, đưa họ tiếp cận với cõi thiện dẫn tới cõi Niết-bàn an lạc giải thoát.

Hết thảy những chúng sinh ấy, tức thì ở nơi Đức Phật Nhật Nguyệt Quang, với sở nguyện như trên đều được thọ ký.

Bấy giờ, trong chúng hội lại có vô lượng hằng hà sa số chư vị Bồ-tát Ma-ha-tát, đều là các vị ở khắp mười phương thế giới, vì nhằm được chiêm bái Đức Phật Thích-ca Mâu-ni, vì nhằm để cúng dường cùng được trông thấy một sự tập hợp lớn lao, nên đã đi đến pháp hội này, chư vị Bồ-tát ấy đều cùng một âm thanh thưa:

–Kính thưa Đại Đức Bà-già-bà! Chúng con cũng đều ở nơi cõi Phật của mình, theo lời Đức Như Lai ở cõi ấy nên đều được nghe những lời tán dương Đức Thế Tôn như vậy, cũng giống như Bồ-tát Nguyệt Tạng vừa nêu bày. Nơi các cõi Phật đó đều có hàng na-do-tha chư vị Bồ-tát Ma-ha-tát, thấy đều phát thệ nguyện lớn lao như thế, vì nhằm đem lại sự thành tựu trọn vẹn cho mọi chúng sinh, mà thực hiện các

Phật sự, không khác gì những điều Bồ-tát Ma-ha-tát Nguyệt Tạng vừa nêu.

Lúc này, lại có vô số chư vị, cũng đều là kẻ đến dự pháp hội, gồm hết thầy chư Thiên, Long, cho đến tất cả chúng Ca-trá phú-đơn-na, chúng Nhân phi nhân, thấy đều chấp tay hướng về Đức Phật, cung kính thưa:

–Chúng tôi xin tạ lỗi Đức Đại Bi Thích-ca Mâu-ni Như Lai Ứng Chánh Biến Tri, chúng tôi đối với Phật, hoặc thân, miệng, ý đã tạo tác các tội lỗi, hoặc ở nơi pháp tăng, kể cả một vị Thanh văn đệ tử của Đức Thế Tôn, mà tạo tác tội lỗi, nay ở trước Đức Phật xin thành tâm sám hối, nguyện không hề dấy tạo trở lại, cùng kiên trì giới cấm. Chúng tôi vốn hiểu biết ít ỏi, giống như một đứa trẻ không thạo nẻo đi đứng! Kính mong Đức Thế Tôn, với lòng đại Bi luôn mở rộng lòng thương xót mà nhận lời sám hối của chúng tôi. Chúng tôi xin nhận sự giao phó về việc hộ trì nuôi dưỡng Pháp nhân của Đức Thế Tôn, dùng mọi phương tiện khiến luôn được tỏ rạng, cũng hộ trì Tam bảo được trụ thế lâu bền, bất diệt, lại cũng nhằm làm tăng trưởng ba thứ khí chất tinh thuần, ngăn chặn mọi thứ xấu ác. Đối với tất cả chúng Thanh văn đệ tử của Phật, thậm chí như lại có vị không thọ trì giới cấm, mặc dù đã cạo bỏ râu tóc mặc pháp phục là mảnh ca-sa, chúng tôi đều xem là bậc sư trưởng, đốc hộ trì nuôi dưỡng, mọi thứ cần dùng không hề bị thiếu hụt. Như lại có các vị Sát-lợi quốc vương gây tạo các thứ phi pháp nhằm náo loạn chúng Thanh văn đệ tử Đức Thế Tôn, hoặc dùng lời hủy báng nhục mạ, dùng dao gậy để đánh đập chém giết cùng cướp đoạt y bát và vô số các thứ vật dụng, hoặc thông qua kẻ khác, trao cho họ các phương tiện để gây ra mọi khó khăn trở ngại, thì chúng tôi sẽ khiến cho nơi cõi ấy tự nhiên bộc phát các nhóm oán địch từ phương khác đến xâm chiếm gây hấn, cùng chính nơi quốc độ đó cũng dấy cảnh binh đao, bệnh dịch, đói khát, những trận mưa gió trái thời tiết, những cảnh tranh giành sâu xé, kiện tụng, phỉ báng chê trách. Lại khiến cho vị quốc vương đó chẳng bao lâu sẽ bị mất ngôi vị cùng đất nước của mình. Như vậy, nếu lại có các hàng Bà-la-môn, Tỳ-xá, Thủ-đà, nam phu, phụ nữ, đồng nam, đồng nữ, hoặc như các chúng Thiên, Long, cho tới chúng Ca-trá phú-đơn-na, đối với mọi chúng Thanh văn đệ tử của Phật hiện có, gây tạo những sự náo loạn, như cướp đoạt phần khí chất tinh thuần dùng tà khí ám hại thân thể họ, cho đến mang tâm xấu ác trong khi tiếp xúc cư xử, thì chúng tôi

thầy cùng khiến cho hết thầy những hạng xấu ác kia, kể cả các chúng Thiên, Long, Ca-trá phú-đơn-na, mọi căn thân của họ đều bị thiếu giảm, xấu xí, không thể nương tựa vào nơi chốn. Chúng tôi xin sử dụng mọi thế mạnh của sở nguyện mình để thực hiện điều ấy. Những xứ sở chúng tôi du hành đến, dừng chân hoặc trú ngụ, chúng tôi đều khiến cho các hạng chúng sinh xấu ác kể trên không được cùng ở, cùng ăn uống, kể cả cùng vui đùa với chúng tôi. Sự trừng phạt là như thế đấy. Nếu như còn có những sự náo loạn khác, thậm chí do các vị đã cạo bỏ râu tóc mặc pháp phục ca-sa nhưng không trì giới gây tạo nên thì cũng bị trừng phạt như vậy.

Còn đối với chúng Thanh văn, đệ tử của Đức Thế Tôn tu tập, không ham nẻo tích tụ, luôn thể hiện tâm Từ bi, ba nghiệp luôn hòa hợp với chánh pháp, thì trong mọi hoàn cảnh nào, chúng tôi cũng dốc hộ trì khiến cho Pháp nhãn của Đức Thế Tôn luôn tỏ rạng, bất diệt.

Bấy giờ Đức Thế Tôn khen ngợi:

–Lành thay, lành thay! Những bậc Diệu tướng phu! Chư vị nếu như đúng theo những sự việc mình đã làm không hề có lỗi lầm sai sót như thế, thì chính là chư vị đã thọ nhận và thực hiện tốt lời phó chúc của ta về trách nhiệm hộ trì nuôi dưỡng làm cho chánh pháp luôn được tỏ rạng, tức là đã cúng dường chư Phật trong ba đời. Như chư vị luôn dốc sức hộ trì nuôi dưỡng, làm cho chánh pháp của ta thêm tỏ rạng, nối tiếp sự phát huy Tam bảo không hề bị đoạn tuyệt. Đối với những chúng sinh vì pháp của ta mà xuất gia tu học, kể cả những người sẽ xuất gia tu học ở đời vị lai, thì chư vị cũng nên dốc tâm hộ trì, nuôi dưỡng họ. Như thế là chư vị đã tạo nhân tốt đối với đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lúc này, A-tu-la vương La-hầu-la cùng với vô lượng trăm ngàn chúng A-tu-la đều rời chỗ ngồi đứng dậy, chắp tay hướng về Đức Phật, nhất tâm kính lễ và cùng thưa:

–Kính thưa Đại Đức Bà-già-bà! Chúng tôi cũng xin dốc sức góp phần hộ trì nuôi dưỡng làm cho chánh pháp Phật luôn được tỏ rạng, nhằm khiến cho dòng Tam bảo luôn phát triển không ngừng, nhằm để hàng phục các thứ tà pháp khác, nhằm để ngăn chặn dứt trừ hết thầy mọi thứ xấu ác, nhằm khiến cho ba thứ khí chất tinh thuần mãi mãi tăng trưởng, cũng lại nhằm hộ trì, thấu nhận, nuôi dưỡng đối với chúng Thanh văn đệ tử của Đức Thế Tôn hiện có cùng với chánh pháp. Lại còn nhằm đem mọi lợi ích cho muôn loài, ngăn chặn tội lỗi, diệt bỏ những kẻ ác, hàng phục các đám oán địch, cùng dứt trừ bao

thứ ma quỷ yêu quái, xua tan bao cảnh chém giết tranh giành, tạo dựng được cuộc sống no đủ tốt đẹp, khiến bao kẻ xấu ác trở thành bạn lành. Cũng lại nhằm thu tóm hết thảy mọi nẻo tán loạn, giúp cho mọi sở cầu chính đáng đều được thành tựu, nên xin thuyết Đại Đà-la-ni tên là Điện quang sám súc.

Nói xong thì liền đọc chú:

“Đa địa dạ tha. La bà hệ. La bà hệ. La bà hệ. Mạn thù la hệ. Xà bà lạc na la hệ. A bà mật ly già la hệ. Già na đế la la hệ. Già ba xoa thân đạt la la hệ. Thủ thân đạt la. Thủ thân đạt la. Thủ thân đạt la la hệ. Mâu ni bà già. Na la hệ. Đế ly la tả na vũ xá la hệ. Thất cần na đế lụ. Minh xà mâu ni la hệ. Chất la ca la. Đế lị mâu ni la hệ. Chiêu đạt la. Mậu na đầu bà la hệ la. Tô bà ha”.

Kính thưa Đại Đức Bà-già-bà! Đại Đà-la-ni Điện quang sám súc này thấy đều có thể đem lại nhiều lợi ích cho tất cả chúng sinh, kể cả việc khiến cho mọi sở cầu chính đáng của họ đều được thành tựu. Như có các vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, các hàng thanh tín thiện nam, thiện nữ, có thể cùng với các pháp thiện định tạo được sự tương hợp, an trụ, hoặc đang làm nhiều công việc, hoặc đi đến chốn A-lan-nhã, hoặc ở nơi bên gốc cây, giữa đường lớn nói chung là các vị ấy có thể thọ trì đọc tụng, niệm đại Đà-la-ni Điện quang sám súc đó, thì đối với hết thảy các chúng A-tu-la bất kể là hạng nào, lớp nào, nếu muốn tìm đến để dò la gây tạo những nỗi hại thì đều không thể thực hiện được ý đồ xấu xa, hơn nữa còn không thể trở lại nơi thành ấp xứ sở cũ của mình, còn khiến cho đầu bị vỡ làm bảy phần như cành cây A-lê.

Lúc này, hết thảy chư vị đến dự pháp hội hiện có mặt nơi đại chúng đều cùng cất lời khen ngợi:

–Lành thay, lành thay!

Bấy giờ, A-tu-la vương Tỳ-ma-chất-đa-la lại cùng với hàng trăm ngàn chúng A-tu-la thấy rời chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay hướng về Đức Phật, nhất tâm kính lễ và thưa:

–Kính thưa Đại Đức Bà-già-bà! Chúng tôi cũng xin góp sức hộ trì nuôi dưỡng Chánh pháp nhân do Đức Thế Tôn thuyết giảng, cho đến việc làm tăng trưởng ba thứ khí chất tinh thuần, lại nhằm hộ trì nuôi dưỡng thân nhận các chúng Thanh văn đệ tử của Đức Thế Tôn hiện có, lại cũng nhằm hàng phục hết thảy các đám oán địch khiến cho bao kẻ

xấu ác đều xin lòng quy ngưỡng chánh pháp, dứt trừ tất cả mọi thứ tật bệnh, thu phục những hạng ương ngạnh, giáo hóa chúng nhân ác xấu trở thành bạn lành cùng quyến thuộc tốt, khiến cho mọi hạt giống gieo trồng đều sinh sôi nảy nở tươi tốt, đem lại hoa quả lúa thóc luôn dồi dào, do đó xin đọc đại Đà-la-ni tên là Sư tử du bộ.

Nói xong thì liền đọc chú:

“Đa địa dạ tha. Tẩu lệ dạ. Bạt la khế. Bạt la khế. Bạt la khế. A mâu ni. A mâu khư mâu ni xà da tỳ xá dị. A ba la đề. Da xà di nê. Bà ha tát la xoa. Khư lê a na khư lê. Tỳ da my thất la khư lệ. Mâu na ca la sa khư lê. A mật đa. Thọ sa khư. Lê hà bà mị sa tư na lâu hệ. Thường già la xa mị. Phả la la sa vật đạt. Lê thiết xà lâu. Xa ma na. Hiên bác khế tăng. Già xa mị ưu ba phiếu đa ha lệ. Tô bà ha”.

Kính thưa Đại Đức Bà-già-bà! Đại Đà-la-ni Sư tử du bộ này có thể thu phục các thứ oán địch, cho đến có thể đem lại sự thành tựu đầy đủ về lúa thóc hoa màu. Như có các vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, các hàng thanh tín thiện nam, thiện nữ dốc tu tập, luôn tạo được hòa hợp với các pháp thiện, thọ trì đọc tụng lưu hành pháp đại Đà-la-ni Sư tử du bộ như vậy, kể cả những khi ở nơi đất trống trải, thì đối với hết thảy các chúng A-tu-la bất kể là hạng nào, nếu có ý đồ xấu ác muốn đến dò xét để tìm cách nào hại thì đều không thể thực hiện được, hơn nữa, lại còn không thể trở về nơi chốn của mình, mà đầu thì bị vỡ ra làm bảy phần như cành cây A-lê.

Lúc này, hết thảy chư vị đến dự pháp hội có mặt trong đại chúng đều cùng cất lời tán dương:

–Lành thay, lành thay!

Bấy giờ, A-tu-la vương Mâu-chân-lân-đà cùng với vô số trăm ngàn chúng A-tu-la đều rời chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay hướng về Đức Phật, nhất tâm kính lễ và thưa:

–Kính thưa Đại Đức Bà-già-bà! Chúng tôi cũng xin góp sức vào công việc hộ trì nuôi dưỡng Chánh pháp nhân do Đức Thế Tôn giảng dạy, cho đến việc làm tăng trưởng ba thứ khí chất tinh thuần, lại nhằm hộ trì thu nhận nuôi dưỡng các chúng Thanh văn đệ tử của Đức Thế Tôn hiện có, vì vậy xin đọc đại Đà-la-ni tên là Phục chư long.

Nói xong thì liền đọc chú:

“Đa địa dạ tha. Tỳ lê xa xoa. Tỳ lệ sa xoa. Tỳ lệ sa xoa. Tăng ha tỳ lệ thỉ chí ca tỳ lệ sa khư na. Mô la hạt đa. Ha ha trụ ha trụ ha trụ già già trụ cừ kiệt lê. Cừ kiệt lê. Tam mâu đạt la cừ kiệt lê. Tát bà. Thát la. Cừ

kiệt lê. Tất na bà cừ kiệt lê. Tất bà phù xà già. Cừ kiệt lê. Ha ha cừ kiệt lê. Tất đa bà súc đa. Cừ kiệt lê. Ta khẩn giá na. Cừ kiệt lê. A bà đa a nị dạ. Bà chước súc tỳ dạ. A nị dạ. Quân tha súc bà. Già la đầu mâu la. A khư xà. Ha nị dạ đầu. Bà la đầu. Tỳ di xa. A nị dạ đầu. A sam phù. Ha nị dạ. Tô bà ha”.

Kính thưa Đại Đức Bà-già-bà! Pháp đại Đà-la-ni Phục chư long này, tất có thể dứt trừ hết thảy mọi thứ bệnh tật, cũng có thể xua đuổi tóm bắt gọn tất cả loài quỷ xấu ác, khiến chúng không thể bức hại được, lại cũng nhằm ngăn trừ các trường hợp gió mưa trái thời, dữ dội gây bao tác hại, các thứ khí hơi tà độc. Hàng phục các hạng người độc ác thường hay giết hại hoặc cư xử thô bạo. Lại cũng có thể hàng phục các chúng rồng xấu ác, đoạn trừ mọi tham dục của chúng, thường dùng thân hình mình để gây tạo bao sự nóng bức, cực khổ bức bách đối với mọi người, từ thân tâm họ đến nơi chốn trú ngụ cùng các thứ vật dụng cần thiết cho cuộc sống của họ.

Kính thưa Đại Đức Bà-già-bà! Như có các vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni cho đến các hàng thanh tín, thiện nam, thiện nữ, đều tu tập tạo được sự hòa hợp với các pháp thiện, thậm chí ở nơi chốn đất trống rộng, nếu dốc thọ trì đọc tụng lưu hành pháp đại Đà-la-ni Phục chư long như thế, thì đối với hết thảy chúng Long, bất kể là hạng loài nào, với ý đồ xấu ác tìm đến dò xét để hãm hại, tất không thể thực hiện được gì, mà còn khiến trở lại bị bệnh nóng khổ bức bách nơi chính bản thân mình, đầu thì bị vỡ làm bảy phần như cành cây A-lê.

Lúc này, tất cả chúng Long hiện có trong bốn cõi thiên hạ đã đến dự pháp hội này, thấy đều giận dữ, hăm dọa là sẽ vây bủa các nẻo trở về chốn thành ấp của các chúng A-tu-la, khiến cho các chúng A-tu-la hoảng sợ, lo lắng chẳng yên.

Bấy giờ, lại có Long vương Sa-già-la từ chỗ ngồi đứng dậy, hướng về chúng Long đông đảo, chấp tay làm lễ và đọc kệ:

*Như đã thấy đại Thánh
Vị ấy hẳn dứt sân
Lìa sân tức là Thánh
Nên phải dừng sân nã.
Nhẫn nhục bậc nhất đời
Nhẫn đạt lạc thế gian
Nhẫn nhục lìa mọi oán*

*Nhẫn hướng thành an ổn.
 Vô lượng A-tu-la
 Thường cùng chúng ta oán
 Chỉ nên tự dung nhẫn
 Phật thường giảng như vậy.
 Do sân hướng cõi ác
 Sân lại tăng trưởng sân
 Do sân bỏ bè bạn
 Sân nên chẳng giải thoát.
 Chúng ta nẻo súc sinh
 Do giới ác sân hận
 Như dốc trừ sân, mạn
 Tất được sinh cõi người.
 Đã được thân người rồi
 Quy y Phật xuất gia
 Tu tập nẻo giải thoát
 Sẽ là Đại Đạo Sư.*

Long vương Sa-già-la đọc xong kệ ấy thì tất cả chúng Long đều đạt được sự nhẫn nhục, sắc mặt đều tươi vui và trở lại ngôi yên nơi chỗ cũ của mình.

Bấy giờ, A-tu-la vương Bạt-trì-tỳ-lư-già-na lại cùng với vô số trăm ngàn chúng A-tu-la đều cùng rời chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay hướng về Đức Phật nhất tâm kính lễ và thưa:

–Kính thưa Đại Đức Bà-già-bà! Chúng tôi cũng xin góp sức vào công việc hộ trì nuôi dưỡng chánh pháp của Đức Thế Tôn nhằm khiến cho dòng giống Tam bảo không hề bị đoạn tuyệt, cũng nhằm hàng phục hết thảy mọi sự việc xấu ác của kẻ khác, dứt trừ bao kẻ độc ác xấu xa, khiến cho ba thứ khí chất tinh thuần luôn được tăng trưởng. Lại cũng nhằm giúp đỡ thâm nhận, nuôi dưỡng tất cả các chúng Thanh văn đệ tử của Đức Thế Tôn, do vậy nên xin nói pháp đại Đà-la-ni tên là Hưu tức chúng bệnh.

Nói xong liền đọc chú:

“Đa địa dạ tha. Mô lăng già ma. Ma bằng già ma. A tỳ bằng già ma. Xà la bằng già ma. Tất đa bà tỳ hằng già ma. Bạt thi dạ tỳ hằng già ma. Trừ ni tỳ hằng già ma. A xá ni tỳ hằng già ma. Bà ha tỳ hằng già ma. Si la tỳ la bà lê san để tỳ hằng già ma. Ta già la xà khuừ trừu xà la khuừ trừu tỳ bỉ xá khuừ trừu tát bà lư già. Nhân địa lị da khuừ trừu. Tất

mật li để. Tỳ bằng lãng xá khuu trừu”.

Kính thưa Đại Đức Bà-già-bà! Pháp đại Đà-la-ni Hưu tức chúng bệnh ấy có khả năng dứt trừ hết thảy mọi thứ bệnh khổ hiện có, dứt sạch mọi hiện tượng mưa bão dữ dội, mọi thứ độc hại, cũng có thể hàng phục hết thảy chúng Long xấu ác, khiến cùng với các chúng Thanh văn đệ tử của Đức Thế Tôn luôn hiến cúng, cung cấp đầy đủ các thứ vật dụng cần dùng một cách hết sức tận tụy, cung kính.

Lúc này, hết thảy chúng Long và các đại Long vương hiện có mặt nơi pháp hội thảy đều giận dữ, nên ở trong không trung tức thì dấy lên những đám mây lớn phủ khắp bên trên chúng A-tu-la, lại muốn giống to tiếng trống, tuôn xuống những tảng đá lớn, mưa xuống các thứ dây sắt, đủ loại binh khí, đủ thứ hình thù kỳ dị để nhằm hại chúng A-tu-la những chẳng thể được.

